

Số: 3588 /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 07 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Đề án “Hỗ trợ lãi suất vốn vay để phát triển chăn nuôi
bò thịt và hỗ trợ xây lắp công trình khí sinh học” xã Phước An năm 2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về Nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 02/12/2013 của liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Kế hoạch và Đầu tư - Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt mức hỗ trợ phát triển sản xuất giai đoạn 2014-2016 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 19/3/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao nhiệm vụ và vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt bổ sung nội dung Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của UBND xã Phước An tại Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 10/7/2015 về việc xin thẩm định, phê duyệt Đề án “Hỗ trợ lãi suất vốn vay để phát triển chăn nuôi bò thịt và hỗ trợ xây lắp công trình khí sinh học” đã được Phòng Nông Nghiệp & PTNT huyện thẩm định tại Công văn số 66/PNN-CN ngày 27/7/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ lãi suất vốn vay để phát triển chăn nuôi bò thịt và hỗ trợ xây lắp công trình khí sinh học” xã Phước An năm 2015

(Kèm theo Đề án “Hỗ trợ lãi suất vốn vay để phát triển chăn nuôi bò thịt và hỗ trợ xây lắp công trình khí sinh học” do UBND xã Phước An lập kèm theo Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 10/7/2015)

1. Tên Đề án: Đề án “Hỗ trợ lãi suất vốn vay để phát triển chăn nuôi bò thịt và hỗ trợ xây lắp công trình khí sinh học”

2. Chủ quản và điều hành thực hiện Đề án: UBND xã Phước An.

3. Địa điểm xây dựng Đề án: Trên địa bàn xã Phước An.

4. Số hộ và đối tượng tham gia: Gồm 61 hộ nông dân trên địa bàn xã có nhu cầu vay vốn phát triển đàn bò hoặc nuôi mới bò thịt, ưu tiên các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn. Và 14 hộ có nhu cầu xây lắp mới công trình khí sinh học.

5. Quy mô và hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ bằng lãi suất vốn vay cho các hộ chăn nuôi tại thời điểm lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT, trong thời gian 12 tháng với lãi suất 7%/năm. UBND xã rút tiền tại Kho bạc Nhà nước huyện và chi trả thay nông dân cho Ngân hàng NN&PTNT theo định kỳ trả lãi suất 3 tháng/lần bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Mức vay được hỗ trợ lãi suất tối đa là 20.000.000 đồng/con giống. Hỗ trợ 1.000.000 đồng/01 công trình khí sinh học, cho hộ xây lắp công trình.

6. Thời gian dự kiến thực hiện và kết thúc: Hỗ trợ lãi suất chăn nuôi bò thịt: bắt đầu tháng 8/2015 đến hết tháng 8/2016. Đối với hỗ trợ công trình khí sinh học: bắt đầu từ ngày 01/6/2015 đến ngày 30/8/2015.

7. Kinh phí và nguồn kinh phí: Tổng kinh phí thực hiện Đề án là **100.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn), sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ vốn phát triển sản xuất năm 2015.

Điều 2. Giao cho Trạm khuyến nông và UBND xã Phước An có trách nhiệm:

1. Trạm Khuyến nông huyện Tuy Phước:

- Hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi bò thịt cho các hộ trong Đề án.
- Triển khai và hướng dẫn xây dựng công trình khí sinh học hỗ trợ kinh phí đúng theo quy định Nhà nước.
- Thường xuyên kiểm tra tình hình, tiến độ thực hiện và báo cáo qua Phòng Nông Nghiệp & PTNT huyện (là cơ quan thường trực BCD XDNTM huyện)

2. Ủy ban nhân dân xã Phước An:

- Tổ chức công bố đề án PTSX được phê duyệt tại quyết định này để các tổ chức, đơn vị và nhân dân biết để thực hiện theo đúng đề án.
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện đề án đảm bảo đúng pháp luật.
- Trong quá trình triển khai thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc liên hệ trực tiếp về Trạm Khuyến nông huyện Tuy Phước để kịp thời giải đáp, hướng dẫn.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng Phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính – Kế hoạch huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Trưởng trạm Khuyến nông huyện, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND xã Phước An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở NN&PTNT tỉnh;
- VP ĐP XDNTM tỉnh;
- PCT UBND/huyện (Đ/c Quang);
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Kỳ Quang

ĐỀ ÁN
HỖ TRỢ LÃI SUẤT VỐN VAY ĐỂ PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI BÒ VỎ BÉO
(Kèm theo Tờ trình số: 45/TTr-UBND ngày 10/7/2015)

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ LỢI THẾ, MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

- Đầu tư phát triển chăn nuôi bò nhằm đưa ngành chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp nông thôn theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

- Phát triển chăn nuôi bò để tăng hiệu quả các nguồn nguyên liệu, phế phụ phẩm từ nông nghiệp nhằm tạo ra sản phẩm hàng hóa có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Phát triển chăn nuôi bò gắn chặt với quy hoạch phát triển kinh tế tổng hợp của địa phương.

- Nâng cao năng suất lao động, tạo công ăn việc làm cho người dân góp phần xóa đói, giảm nghèo, từng bước nhân rộng mô hình trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu:

- Thành phần, đối tượng tham gia đề án: Hộ nông dân trên địa bàn xã có nhu cầu vay vốn phát triển đàn bò hoặc nuôi mới bò thịt, ưu tiên các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn.

- Trình độ kỹ thuật, tập quán sản xuất hiện có của nông dân: bò là con vật dễ nuôi, thân thiện với môi trường, có thể tận dụng nguồn thức ăn sẵn có trong nông nghiệp như rơm, rạ, khoai, sắn,... nhất là trong giai đoạn hiện nay khi bà con nông dân biết sử dụng thức ăn công nghiệp vào trong chăn nuôi để nâng cao hiệu quả, tăng thu nhập cho gia đình. Chính vì những lý do trên mà nghề chăn nuôi bò đã và đang ngày càng phát triển trong giai đoạn hiện nay.

Vậy nên để phát triển sản xuất, tăng được giá trị và hiệu quả trong chăn nuôi bò đòi hỏi cần có sự quan tâm của các cấp, các ngành và nỗ lực của hộ gia đình trong việc quyết định đầu tư vào chăn nuôi bò.

3. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Thông tư liên tịch số 51/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 02/12/2013 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ kế hoạch đầu tư, Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-

BNNPTNT-BKHĐT-BTC hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước v/v phê duyệt Đề án quy hoạch chung xã nông thôn mới, xã Phước An, huyện Tuy Phước đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2252/QĐ-UBND ngày 23/10/2013 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Phước An, giai đoạn 2013-2020;

Căn cứ Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt định mức vốn hỗ trợ phát triển sản xuất giai đoạn 2014-2016 Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định 2145/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt bổ sung Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh Bình Định

Căn cứ Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 19/3/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao nhiệm vụ và vốn các Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2015;

Căn cứ Công văn số 356/UBND-NN ngày 15/5/2015 của UBND huyện Tuy Phước về việc triển khai hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2015;

4. Đánh giá lợi thế:

- Trong những năm qua chăn nuôi gia súc, gia cầm ở xã Phước An có nhiều bước phát triển. Năm 2011, tổng đàn trâu, bò được 3679 con, bò lai 2195 con, chiếm 59,6% tổng đàn; đàn heo 5984 con, tỷ lệ heo hướng nạc chiếm 71%; đàn dê 225 con; đàn gia cầm 63500 con. Đến cuối năm 2014, tổng đàn trâu, bò hiện nay là 3.866 con, trong đó đàn bò lai chiếm 62% tổng đàn; đàn heo 5.696 con, trong đó tỷ lệ heo hướng nạc chiếm 72% tổng đàn; đàn dê 120 con; đàn gia cầm 64.500 con. Phong trào vỗ béo và lai tạo phát triển đàn gia súc, gia cầm ngày càng phát triển. Do đó nhu cầu vay vốn để phát triển đàn bò hoặc nuôi mới bò thịt là rất lớn.

- Thêm vào đó nhân dân trong xã có tinh thần đoàn kết, ham học hỏi. Đội ngũ cán bộ nhiệt tình, năng động, có trách nhiệm, vận dụng sáng tạo đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước trong sự nghiệp phát triển chăn nuôi của xã.

- Người chăn nuôi cần cù, chịu khó, giàu kinh nghiệm và nguồn thức ăn dồi dào. Đây là những yếu tố quan trọng để tăng năng suất trong chăn nuôi.

- Trong những năm qua chăn nuôi gia súc, gia cầm ở xã Phước An được đầu tư và phát triển tương đối ổn định cả về số lượng và chất lượng.

- Công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc luôn được quan tâm, thực hiện đúng kế hoạch góp phần hạn chế dịch bệnh xảy ra.

- Yếu tố thị trường: trong những năm gần đây các hộ chăn nuôi bò ở xã, sản phẩm đa số các hộ bán ra thị trường cho những cá nhân giết mổ để bán trực tiếp hoặc

các lái buôn đến chủ hộ để mua rồi bán ra bên ngoài, bước đầu đã bao tiêu sản phẩm đầu ra cho người dân.

Phần thứ hai

NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

1. Tên Đề án: Đề án hỗ trợ lãi suất vốn vay để phát triển chăn nuôi bò thịt và hỗ trợ xây lắp công trình khí sinh học.

- Quy mô thực hiện: hỗ trợ bằng lãi suất vốn vay cho các hộ chăn nuôi tại thời điểm lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Hình thức hỗ trợ: hỗ trợ bằng lãi suất vốn vay ngân hàng trong thời gian 12 tháng.

- Số hộ tham gia: 61 hộ.

- Đối tượng tham gia: Hộ nông dân trên địa bàn xã có nhu cầu vay vốn phát triển đàn bò hoặc nuôi mới bò thịt, ưu tiên các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn.

- Địa điểm thực hiện: địa bàn xã Phước An.

- Thời gian dự kiến thực hiện: bắt đầu tháng 08 năm 2015.

- Thời gian dự kiến kết thúc: đến tháng 08 năm 2016.

2. Thuyết minh những nội dung cần hỗ trợ đầu tư:

a) Hỗ trợ 1.000.000 đồng /01 công trình khí sinh học, cho hộ xây lắp công trình.

Thời gian thực hiện từ ngày 01/6/2015 đến 30/8/2015

b) UBND xã sẽ hỗ trợ lãi suất vay là 1.400.000 đồng/01 hộ tham gia Đề án.

+ Hộ chăn nuôi vay tiền ngân hàng 20 triệu đồng để mua con giống.

+ Xã sẽ hỗ trợ bằng lãi suất vay: (lãi suất tại thời điểm lập dự án là 7%/năm)

$20.000.000 \text{ đồng} \times \text{lãi suất } 7\%/năm = 1.400.000 \text{ đồng}$

Như vậy xã sẽ hỗ trợ 1.400.000 đồng cho người chăn nuôi trong vòng 12 tháng.

$1.400.000 \text{ đồng/hộ} \times 61 \text{ hộ} = 85.400.000 \text{ đồng.}$

+ Chi triển khai thực hiện đề án: 1.600.000 đồng.

Tổng kinh phí 87.000.000 đồng (sử dụng từ nguồn hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2015 là 86.000.000 đồng và ngân sách xã 1.000.000 đồng).

Phần thứ ba

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thuận lợi, khó khăn:

- Thuận lợi:

+ Xã có đường liên xã và tỉnh lộ ĐT 638 nối liền với Quốc lộ 1A tương đối thuận tiện cho việc đi lại, vận chuyển, tiêu thụ hàng hóa và chuyển giao khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi.

+ Địa phương có lực lượng lao động dồi dào, chịu khó tham gia thực hiện các chương trình, dự án của xã.

+ Bộ máy chính quyền vững mạnh với đội ngũ cán bộ đông đảo, có chuyên môn, làm việc tận tụy với tinh thần trách nhiệm cao.

- Khó khăn:

+ Do trình độ dân trí không đồng đều cho nên việc phổ biến, chuyển giao khoa học, kỹ thuật vào sản xuất còn gặp nhiều khó khăn.

+ Nông nghiệp là thế mạnh nhưng chưa đầu tư sâu rộng. Thêm vào đó thị trường tiêu thụ chưa ổn định.

+ Lực lượng cán bộ cơ sở chưa qua đào tạo chuyên sâu cho nên khi bắt tay vào thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

2. Tổ chức thực hiện:

a) Địa phương:

- UBND xã sẽ hỗ trợ lãi suất vay là 1.400.000 đồng cho người chăn nuôi để trả lãi suất hàng tháng cho Ngân hàng. Qua 12 tháng mà hộ chăn nuôi chưa đủ tiền hoàn vốn thì lãi suất các tháng tiếp theo chủ hộ phải tự trả.

- Cán bộ Thú y xã hướng dẫn phương pháp chăm sóc và phòng bệnh. Tiêm phòng dịch bệnh đúng theo quy định.

b) Hộ chăn nuôi:

- Vay Ngân hàng số tiền là 20 triệu đồng để tự mua con giống, ngoài số tiền 20 triệu đồng vay Ngân hàng chủ hộ có thể bỏ tiền thêm để đầu tư và trả lãi suất hàng tháng.

- Thông báo cho cán bộ thú y khi có dịch bệnh xảy ra và phối hợp điều trị.

- Chấp hành việc tiêm phòng, trị bệnh.

c) Điều kiện để được hỗ trợ:

- Phần hộ chăn nuôi phải có chuồng trại đảm bảo, đối với hộ vay nuôi mới nếu chưa có chuồng trại thì phải cam kết trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận vốn phải xây dựng chuồng trại để chăn nuôi. Hộ phải sử dụng đúng mục đích, nếu dùng khoản vay trái mục đích thì hộ sẽ không được hỗ trợ lãi suất vay đồng thời chịu trách nhiệm trả tiền lãi vay và tiền phạt theo quy định.

- Cam kết bảo vệ môi trường, không để nước thải và phân thải ra bên ngoài gây ô nhiễm môi trường.

3. Dự kiến kết quả:

3.1. Hiệu quả về mặt kinh tế:

- Nâng cao mức sống cho người dân, tạo công ăn việc làm, góp phần xóa đói giảm nghèo theo hướng bền vững.

- Chuyển đổi cơ cấu lao động, nâng cao năng suất lao động, từng bước đào tạo lao động có kinh nghiệm trong chăn nuôi.

- Dự kiến thu nhập từ chăn nuôi bò:

+ Chi phí trong 1 năm:

Tiền mua bò: 20.000.000 đồng/con.

Tiền thức ăn: 05 sào rom x 350.000 đồng/sào = 1.750.000 đồng.

Thuốc thú y (nếu có): 100.000 đồng.

Ngoài ra hộ chăn nuôi còn có thể tận dụng thức ăn sẵn có trong tự nhiên như: cỏ, rau, màu các loại,... tạo thêm nguồn thức ăn phong phú cho bò.

Tổng cộng chi phí: 21.850.000 đồng.

+ Lợi nhuận = Thu nhập - Chi phí

= 30.000.0000 đồng - 21.850.000 đồng = 8.150.000 đồng.

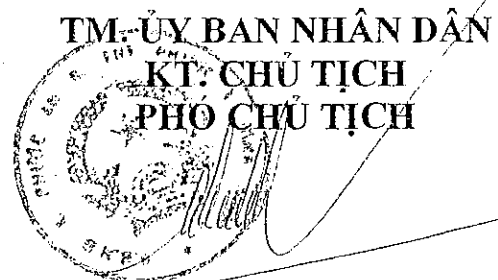
3.2. Hiệu quả về mặt xã hội:

+ Từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nghề chăn nuôi ở địa phương nói chung và đặc biệt nghề chăn nuôi bò nói riêng theo hướng bền vững.

+ Tạo thêm công ăn việc làm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, các hộ gia đình chính sách, giảm tỷ lệ thất nghiệp, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

+ Góp phần vào việc nông dân xã Phước An chung tay xây dựng nông thôn mới.

3.3. Hiệu quả về mặt môi trường: Chất thải chăn nuôi bò có thể tận dụng làm phân bón cho cây trồng hoặc phơi khô bán cho lái buôn. Góp phần hạn chế việc xả chất thải ra môi trường bên ngoài, tăng thu nhập cho người dân./.



Lê Văn Chinh